TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN H** **TỈNH THÁI B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 123/2018/QĐST- HNGĐ	*Tiền H, ngày 14 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 164/2018/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2018 giữa:

* Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn TN, xã AN, huyện Tiền H, tỉnh Thái B.

* Bị đơn: Chị **Trần Thị H**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn ĐC, xã T, huyện Tiền H, tỉnh Thái B.

- Căn cứ vào Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh Nguyễn Văn B và chị Trần Thị H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau **:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn B và chị Trần Thị H thuận tình ly hôn.

2. Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Văn B và chị Trần Thị H có 02 con chung là Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 09/7/1998; con Nguyễn M Ph, sinh ngày 07/9/2001. Ly hôn cháu Nguyễn Hoàng M đã đủ 18 tuổi anh B, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh B, chị H thống nhất thỏa thuận: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn M Ph và không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Văn B có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Văn B và chị Trần Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng.

*** Về án phí**: Anh Nguyễn Văn B tự nguyện nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000đồng anh B đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008739 ngày 28 tháng 6 năm 2018 tại Chi cục thi hành án huyện Tiền H, tỉnh Thái B sang án phí cho anh B. Trả lại anh B 150.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Tòa án ND tỉnh Thái B;*
- *VKSND huyện Tiền H;*
- *Chi cục THADS huyện Tiền H;*
- *UBND xã TT;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu văn phòng Tòa án.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Chu Thị Tuyết